

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 152/2023/HSST

Ngày: 11 - 7 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh P**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lý

2. Bà Phạm Thị Bích Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Hồ Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 133/2023/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần P T; giới tính: Nam, sinh ngày 19/3/2004 tại tỉnh A; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật; Con ông Nguyễn Văn P (sinh năm 1986) và bà Trần Thị P (sinh năm 1988); Hoàn cảnh gia đình chưa vợ con; Tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 10/01/2023 (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Quốc Bảo – Công ty Luật TNHH Việt Tín Bảo thuộc Đoàn Luật sư Thành Phố Hồ Chí Minh – có mặt

Bị hại: Chị Trần Hoa N, sinh năm 2003; trú tại: 514/35 L, Phường X, quận G (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn N V, sinh năm 1988; trú tại: 825F, phường H, huyện C, Thành phố C (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 10/01/2023, Nguyễn Trần P T điều khiển xe máy hiệu Honda Winner X biển số 94F1-298.89 lưu thông trên đường Phan Văn Trị về hướng đường Phạm Văn Đồng. Khi đến ngã ba Phan Văn Trị - L thì T phát hiện anh Phạm Văn Tài chạy xe công nghệ chở chị Trần Hoa N ngược chiều, rẽ vào đường L, trên vai trái của chị N có đeo một túi xách màu trắng sờ sờ nên T nảy sinh ý định cướp giật để chiếm đoạt tiền tiêu xài. T chạy xe đi theo phía sau, khi đến đầu hẻm số 514 L, phường 17, quận Gò Vấp thì thấy xe của anh Tài chạy chậm lại nên T điều khiển xe vượt lên từ phía sau, bên trái của chị N, đưa tay phải ra giật lấy túi xách rồi tăng ga xe tẩu thoát theo đường L. Lúc này anh Tài và chị N đuổi theo tri hô. Khi chạy đến trước địa chỉ số 580 L, phường 17, quận Gò Vấp thì T gặp khúc cua gấp nên bị ngã xe, do sợ bị bắt nên T bỏ lại xe máy cùng túi xách giật được, bỏ chạy bộ tẩu thoát. Sau khi sự việc xảy ra, chị N, anh Tài đến Công an phường 17, quận Gò Vấp trình báo sự việc.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, T đang đi lên Công an quận Gò Vấp để giả vờ trình báo sự việc bị mất xe máy hiệu Honda Winner X biển số 94F1-298.89 thì bị kiểm tra mời vào trụ sở làm rõ. Qua làm việc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, khai nhận do bản thân cần tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đưa T xác định địa điểm gây án, địa điểm bỏ lại phương tiện cướp giật tài sản, trích xuất dữ liệu camera cho T xác nhận hình ảnh cướp giật tài sản của bản thân, thu giữ áo, quần T sử dụng khi gây án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe gắn máy Honda Winner X biển số 94F1-298.89, số máy: KC34E1002700, số khung: RLHKC371XKY000897 là phương tiện bị can T sử dụng thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Quá trình điều tra T khai nhận vào tháng 12/2022 có liên hệ qua trang mạng Facebook với một nam thanh niên (không rõ lai lịch) để mua lại xe máy có đặc điểm nêu trên với giá 15.000.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán, sang tên. Sau khi mua thì T giữ giấy đăng ký xe và bản photo giấy căn cước công dân của chủ xe tên Đỗ Thái Bằng, sinh năm: 2001, thường trú: ấp Ninh A, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành ủy thác điều tra cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu ghi lời khai đương sự Đỗ Thái Bằng để làm rõ tuy nhiên Bằng không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng vẫn chưa có kết quả.

- 01 (một) ví màu đen, 01 (một) CCCD số 089204017087 mang tên Nguyễn Trần P T, Sinh năm: 2004, HKTT: V, V, T, A; 01 (một) giấy phép lái xe số 890226009169 mang tên Nguyễn Trần P T, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 94 004358, biển số 94F1-298.89, tên chủ xe: Đỗ Thái Bằng, địa chỉ: Ninh An, Ninh Hòa, Hồng Dân, Bạc Liêu, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VietinBank mang tên Nguyễn Trần P T thu giữ trong cốp xe của bị can T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số sim: 0965551262;

- 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng sọc xanh, 01 (một) quần tây dài màu đen là trang phục bị can T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã nhập kho vật chứng đối với các vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập kho số 68/PNK ngày 03/4/2023 để giải quyết theo vụ án.

- 01 (một) túi xách màu trắng, bên trong có 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus và số tiền 1.100.000 đồng là tài sản thuộc sở hữu của chị Trần Hoa N bị chiếm đoạt. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp quận – Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp xác định vào thời điểm bị chiếm đoạt giá trị của một điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus dung lượng 128 GB, số imei: 355373089809521 là 2.333.333 đồng, một túi xách trắng không rõ nhãn hiệu, không có hóa đơn chứng từ, đã qua sử dụng, không có giá trị mua bán nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp quận Gò Vấp không có cơ sở để kết luận chính xác giá trị tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý trao trả lại toàn bộ tài sản cho chị Trần Hoa N.

- 01 (một) USB ghi lại hình sự vụ việc.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/3/2023, anh Nguyễn N V, sinh năm 1988, nơi cư trú: 825F, tổ 8 KV1, phường H, huyện C, Thành phố Clà anh họ của bị can Nguyễn Trần P T đã đại diện bồi thường cho chị Trần Hoa N số tiền 5.000.000 đồng, chị N đã nhận tiền và có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt của bị can T.

Tại bản cáo trạng số 138/Ctr-VKS, ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần P T về tội “ Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trần P T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần P T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 94 004358, biển số 94F1-298.89, tên chủ xe: Đỗ Thái Bằng trong thời hạn 03 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) ví màu đen; 01 (một) CCCD số 089204017087 mang tên Nguyễn Trần P T, Sinh năm: 2004, HKTT: V, V, T, A; 01 (một) giấy phép lái xe số 890226009169 mang tên Nguyễn Trần P T, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VietinBank mang tên Nguyễn Trần P T; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số sim: 0965551262.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng sọc xanh, 01 (một) quần tây dài màu đen

- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi lại hình sự vụ việc

Luật sư bào chữa cho bị cáo T có ý kiến: Đồng ý tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Việc truy tố bị cáo T theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yếu tố bị cáo còn trẻ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên nhất thời phạm tội, sau khi xảy ra sự việc, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không bị thiệt hại gì và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến tranh luận đối đáp: Căn cứ vào tính chất, hành vi của bị cáo, bị cáo còn trẻ nhưng đã phạm tội rất nghiêm trọng không thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng nên để đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm chung cần thiết phải có mức án nghiêm khắc hơn đối với bị cáo nên không đồng ý với lời đề nghị của Luật sư.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Luật sư, bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Trần P T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức của bị cáo rất xem thường pháp luật. Bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy chạy lên ép sát vào

người bị hại để giết tài sản của người bị hại là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội là tình tiết định khung tăng nặng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là phù hợp qui định pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác còn ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội nên cần thiết phải xử lý nghiêm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, sau khi xảy ra sự việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại chị Trần Hoa N vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện, chị N đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt và được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Chị N đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số tiền bồi thường là của anh Nguyễn N V là anh họ của bị cáo đứng ra bồi thường. Anh V xác định cho luôn bị cáo số tiền trên không yêu cầu bị cáo trả lại và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe gắn máy Honda Winner X biển số 94F1-298.89, số máy: KC34E1002700, số khung: RLHKC371XKY000897; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 94 004358, biển số 94F1-298.89, tên chủ xe: Đỗ Thái Bằng, địa chỉ: Ninh An, Ninh Hòa, Hồng Dân, Bạc Liêu. Xét, giấy tờ xe này đi liền với chiếc xe máy. Quá trình điều tra T khai nhận vào tháng 12/2022 có liên hệ với một nam thanh niên (không rõ lai lịch) để mua lại xe máy, không làm giấy tờ mua bán, sang tên. Sau khi mua thì T giữ giấy đăng ký xe và bản photo giấy căn cước công dân của chủ xe tên Đỗ Thái Bằng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành ủy thác điều tra cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu ghi lời khai đương sự Đỗ Thái Bằng để làm rõ tuy nhiên Bằng không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng vẫn chưa có kết quả. Xét, chiếc xe chưa xác định được chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên trong thời hạn 03 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) ví màu đen, 01 (một) CCCD số 089204017087 mang tên Nguyễn Trần P T, Sinh năm: 2004, HKTT: V, V, T, A; 01 (một) giấy phép lái xe số 890226009169 mang tên Nguyễn Trần P T, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VietinBank mang tên Nguyễn Trần P T thu giữ trong cốp xe của bị can T; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số sim: 0965551262. Xét, các giấy tờ và điện thoại trên là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng sọc xanh, 01 (một) quần tây dài màu đen là trang phục bị can T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Xét, các đồ vật trên không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi xách màu trắng, bên trong có 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus và số tiền 1.100.000 đồng là tài sản thuộc sở hữu của chị Trần Hoa N bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý trao trả lại toàn bộ tài sản cho chị Trần Hoa N. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 (một) USB ghi lại hình sự vụ việc. Xét, đây là chứng cứ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án.

Xét, lời bào chữa của Luật sư về các tình tiết giảm nhẹ một phần là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần P T phạm tội “ Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần P T 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 94 004358, biển số 94F1-298.89, tên chủ xe: Đỗ Thái Bằng trên trong thời hạn 03 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) ví màu đen; 01 (một) CCCD số 089204017087 mang tên Nguyễn Trần P T, Sinh năm: 2004, HKTT: V, V, T, A; 01 (một) giấy phép lái xe số 890226009169 mang tên Nguyễn Trần P T, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VietinBank mang tên Nguyễn Trần P T; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số sim: 0965551262.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng sọc xanh, 01 (một) quần tây dài màu đen

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 68/PNK ngày 03/4/2023 của Công an quận Gò Vấp)

- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi lại hình sự vụ việc

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Hương